

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần

1.1. Mã học phần: 2010263	1.2. Tên học phần: Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán Kiểm toán 1
1.3. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh	1.4. Tên tiếng Anh: English for Accounting and Auditing 1
1.5. Số tín chỉ:	03
1.6. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	15 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	30 tiết
- Tự học:	90 giờ
1.7. Các giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):	
- Giảng viên phụ trách chính:	Ths Lê Bá Khôi
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Ths Trần San Đào Ths Ngô Ngọc Thuyên Ths Đinh Ngọc Long Ths Nguyễn Thị Ngọc Vân
1.8. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	
- Học phần học trước:	Tiếng Anh cơ bản 1,2
1.9. Đơn vị phụ trách học phần:	Khoa Kinh tế Tài chính
1.10. Ngành đào tạo:	Kế toán

2. Mục tiêu HP

2.1. Mục tiêu chung

Học phần trang bị cho SV về 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết đối với các thuật ngữ và các tình huống trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán. Từ đó sinh viên có khả năng Áp dụng để tự tìm tòi, nghiên cứu giáo trình, tài liệu tiếng Anh trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán cũng như các tình huống thực tiễn khác.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

2.2.1. Về kiến thức:

- Nhận biết và giải thích được các thuật ngữ chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán bằng tiếng Anh;
- Trình bày được về những tập quán, quy định có liên quan bằng tiếng Anh.

2.2.2. Kỹ năng:

- Áp dụng từ vựng vào đọc hiểu nhanh các tài liệu chuyên ngành (tương đối ngắn);

- Áp dụng tiếng Anh chuyên ngành vào những mẫu đàm thoại, giao tiếp, thảo luận và thuyết trình;
- Áp dụng từ vựng và ngữ pháp để giao tiếp và trao đổi về nghiệp vụ Kế toán – Kiểm toán ở mức độ trung bình.

2.2.3. Thái độ, chuyên cần:

- Hình thành ý thức trong việc tuân thủ các quy định, chuẩn mực và nguyên tắc cơ bản trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán;
- Hình thành thói quen tìm hiểu về chế độ Kế toán của một số quốc gia trên thế giới (như kế toán Anh, kế toán Mỹ,...) và kế toán Việt Nam.

3. Chuẩn đầu ra của HP

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Nhận biết và giải thích được các thuật ngữ chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán.
CLO2	Áp dụng từ vựng nhằm đọc hiểu một số tài liệu chuyên ngành (cấp độ trung cấp).
CLO3	Áp dụng được thuật ngữ chuyên ngành trong các tình huống giao tiếp và thảo luận, có liên quan đến nghiệp vụ bằng tiếng Anh.
CLO4	Áp dụng tiếng Anh để trao đổi (nói lẫn viết) về một số vấn đề có liên quan đến nghiệp vụ.
CLO5	Trình bày được một số quy định và tập quán trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán.
CLO6	Hình thành ý thức tuân thủ theo quy định và nguyên tắc trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán.
CLO7	Thường xuyên tìm hiểu và cập nhật kiến thức về chế độ kế toán – kiểm toán tại Việt Nam và quốc tế.

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích: H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ... (mức M) hay mức thuần thục (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	PLO1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1		M				L	H			
CLO 2		L		L			M			
CLO 3					L	H	H			
CLO4		L				M	H			
CLO5	L	L								L

CLO6	L								L	L
CLO7									L	L
Tổng hợp HP	L	M		L	L	H	H		L	L

5. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	Trọng số	Hình thức đánh giá	Nội dung	Trọng số con	Phương pháp đánh giá	Lquan đến CDR	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
A1. Điểm quá trình	40%	A1.1. Chuyên cần	Tham gia đủ 100 % số buổi.	20%		CLO 3 CLO 4 CLO 6	- Điểm danh
		A1.2. Kiểm tra đột xuất	Bài sinh viên được học trong tuần trước đó hoặc bài được giao về chuẩn bị trước cho tuần hiện tại.	30%	Kiểm tra viết hoặc vấn đáp. Thời gian: ngẫu nhiên	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 5 CLO 7	
		A1.3. Kiểm tra giữa kỳ	Tuần 11, các bài từ tuần 1 đến tuần 10.	50%	Kiểm tra viết	CLO 1 CLO 2 CLO 4	
A2. Điểm cuối kỳ	60%	Thi cuối kỳ	Tất cả nội dung trong học phần	100%	Kiểm tra viết (có thể kết hợp trắc nghiệm)	CLO 1 CLO 2 CLO 4	

b. Chính sách đối với HP

- Khuyến khích sinh viên tham dự đầy đủ tất cả các buổi học và tích cực phát biểu, tương tác trong học phần, giảng viên có thể cân nhắc tính điểm cộng cho những sinh viên nỗ lực hoặc có tinh thần học hỏi không ngừng.
- Bài thi kết thúc HP sẽ dùng để đánh giá mức độ kiến thức đối với HP như sau:
 - + Điểm 4,0-5,4: SV đáp ứng yêu cầu đánh giá ở mức độ nhớ được các nội dung lý thuyết.
 - + Điểm 5,5-6,9: SV thể hiện được khả năng sử dụng các nội dung lý thuyết khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
 - + Điểm 7,0-8,4: SV thể hiện được khả năng lập luận logic, mạch lạc, kết cấu hợp lý được khi đưa ra các kết luận trong bài thi.
 - + Điểm 8,5-10: SV thể hiện được tuy duy sáng tạo, tư duy tổng hợp cao trong bài thi; vận dụng được các thông tin và lập luận xác đáng/thuyết phục cao khi đưa ra các kết luận.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP

Tuần / Tiết	Nội dung	Số tiết (LT/TH/T)	CDR của bài học	Lquan đến CDR	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng)
-------------	----------	-------------------	-----------------	---------------	----------------------	-------------------------	---------------------------------

	*Tài liệu [2]						
8	Unit 3: Controllers 3.1. Reading 3.2. Vocabulary 3.3. Listening 3.4. Speaking 3.5. Writing Unit 4: Cash and liquidity 4.1. Reading 4.2. Vocabulary 4.3. Listening 4.4. Speaking 4.5. Writing *Tài liệu [2]	1/2	8.1. Áp dụng từ vựng để đọc hiểu đoạn văn bản về tính thanh khoản và mô tả công việc của một kiểm soát viên. 8.2 Nghe, nhận biết nội dung và thực hành đoạn hội thoại trong bài. 8.3. Viết email đề xuất một phương án sử dụng quỹ tiền mặt hiệu quả hơn.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng bài. Hướng dẫn SV thực hành hội thoại, viết văn bản.	Trước khi lên lớp: đọc trước nội dung, tra từ mới. Soạn trước bài tập 2-9/ mỗi unit. Trên lớp: phát biểu, sửa bài, thực hành theo cặp.	A1.1
9	Unit 5: Intangible assets 5.1. Reading 5.2. Vocabulary 5.3. Listening 5.4. Speaking 5.5. Writing Unit 6: Presenting a P&L statement 6.1. Reading 6.2. Vocabulary 6.3. Listening 6.4. Speaking 6.5. Writing *Tài liệu [2]	1/2	9.1. Áp dụng từ vựng để đọc hiểu đoạn văn bản về tài sản vô hình và báo cáo lãi lỗ. 9.2 Nghe, nhận biết nội dung và thực hành đoạn hội thoại trong bài. 9.3. Viết email trình bày ngắn gọn về tài sản hữu hình và vô hình của 1 doanh nghiệp.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng bài. Hướng dẫn SV thực hành hội thoại, viết văn bản.	Trước khi lên lớp: đọc trước nội dung, tra từ mới. Soạn trước bài tập 2-9/ mỗi unit. Trên lớp: phát biểu, sửa bài, thực hành theo cặp.	A1.1
10	Unit 7: Internal control against mistakes and theft 7.1. Reading 7.2. Vocabulary 7.3. Listening 7.4. Speaking 7.5. Writing Unit 8: Accrual basis accounting – Non-cash account 8.1. Reading 8.2. Vocabulary 8.3. Listening 8.4. Speaking 8.5. Writing *Tài liệu [2]	1/2	10.1. Áp dụng từ vựng để đọc hiểu đoạn văn bản về kiểm soát nội bộ và các tài khoản phi tiền mặt. 10.2 Nghe, nhận biết nội dung và thực hành đoạn hội thoại trong bài. 10.3. Viết một thông báo nội bộ ngắn về một vài chính sách ngăn ngừa gian lận trong doanh nghiệp	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6	GV sử dụng tài liệu [1] và máy chiếu để giảng bài. Hướng dẫn SV thực hành hội thoại, viết văn bản.	Trước khi lên lớp: đọc trước nội dung, tra từ mới. Soạn trước bài tập 2-9/ mỗi unit. Trên lớp: phát biểu, sửa bài, thực hành theo cặp.	A1.1
11	Review Mid-term test	1/2	11.1. Hệ thống lại kiến thức đã học trong 10 tuần.	CLO 1 CLO 2 CLO 4	GV tổng kết trọng điểm của các bài học. Tổ chức cho	Trước khi lên lớp: ôn tập lại tất cả các bài đã học. Ghi chú những	A1.3

				CLO 4	lại kiến thức	học. Ghi chú những điểm còn thắc mắc. Trên lớp: ôn tập, đặt câu hỏi.	
THE O LỊCH THI	FINAL EXAM			CLO 1 CLO 2 CLO 4			A2

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	John Taylor and Stephen Peltier	2011	Career paths: Accounting – Student book (Book 1)	Express Publishing
2	John Taylor and Stephen Peltier	2011	Career paths: Accounting – Student book (Book 2)	Express Publishing
3	John Taylor and Stephen Peltier	2011	Career paths: Accounting – Student book (Book 3)	Express Publishing
Sách, giáo trình tham khảo				
4	Evan Frendo Sean Maloney	2007	English for Accounting (Oxford Business English)	Oxford University Press

Bảng 7.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Từ vựng chuyên ngành	https://www.english4accounting.com/	15/8/2019
2	Từ vựng chuyên ngành	https://www.businessenglishsite.com/business-englishvocabulary.html	15/8/2019
3	Hội thoại	https://www.businessenglishpod.com/category/financeaccounting/page/2/	15/8/2019

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Cơ sở D	Máy chiếu	01	Tất cả các buổi học
2	Cơ sở D	Loa hoặc cassette	01	Tất cả các buổi học

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

Tp.HCM, ngày 20 tháng 8 năm 2019

Trưởng khoa/Ngành

Trưởng bộ môn

Người biên soạn